

Số: **789/2020/QĐST-HNGĐ**

BC, ngày 03 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BC**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 924/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông Trịnh Thanh Th, sinh năm: 1975;

Địa chỉ: 260/36D LHP, Phường ML, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà Trần Thị Thu Ng, sinh năm: 1974;

Địa chỉ: B6/9 KVB, Ấp H, xã TK, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Kể từ ngày lập bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trịnh Thanh Th và bà Trần Thị Thu Ng đồng ý ly hôn với nhau.

- Về con chung: Ông Trịnh Thanh Th và bà Trần Thị Thu Ng cùng thỏa thuận giao một người con chung tên Trịnh Thanh T, sinh ngày 22/6/2007 cho bà

Trần Thị Thu Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Trịnh Thanh Th không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Trịnh Thanh Th có quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

- Về tài sản chung: Ông Trịnh Thanh Th và bà Trần Thị Thu Ng cùng xác nhận tự thỏa thuận.

- Về nợ chung: Ông Trịnh Thanh Th và bà Trần Thị Thu Ng cùng xác nhận là không có.

- Về lệ phí: Ông Trịnh Thanh Th và bà Trần Thị Thu Ng phải chịu lệ phí việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà ông bà đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0079978 ngày 20/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC. Ông Trịnh Thanh Th và bà Trần Thị Thu Ng đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Giấy chứng nhận kết hôn số 182, quyền số 01/2007 do UBND Phường ML, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 31/7/2007 không còn giá trị pháp lý.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện BC;
- UBND Phường ML, Quận T, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lại Phước Trường